

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**
(Áp dụng từ Khóa 2021)

Chuyên ngành: **BẢO VỆ THỰC VẬT**
(PLANT PROTECTION)

Mã số: **8.62.01.12**

(Ban hành kèm theo quyết định số 3742/QĐ-ĐHNL-SDH ngày 22 tháng 12 năm 2021)

1. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình cung cấp cho học viên các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về bảo vệ thực vật, đồng thời xây dựng các kỹ năng “mềm” trong quá trình học. Mục tiêu của chương trình là sau khi tốt nghiệp, các Thạc sĩ có năng lực tự nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu, có khả năng tiếp tục nghiên cứu ở bậc tiến sĩ; có khả năng công tác tại các trường đại học và viện nghiên cứu, có khả năng tham gia các dự án chuyên ngành bảo vệ thực vật; có khả năng tiếp cận một cách khoa học đối với các vấn đề mới của chuyên ngành bảo vệ thực vật; có năng lực giao tiếp về chuyên môn bằng tiếng Anh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ thạc sĩ chuyên ngành bảo vệ thực vật có khả năng đảm nhiệm các nhóm công việc sau:

- Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin một cách khoa học các vấn đề liên quan đến bảo vệ thực vật.
- Có kỹ năng truyền đạt và tham gia công tác giảng dạy, tổ chức thảo luận các vấn đề chuyên môn trong ngành bảo vệ thực vật.
- Có khả năng tổ chức, quản trị quản lý các hoạt động nghề nghiệp chuyên môn liên quan đến bảo vệ thực vật.

2. CHUẨN ĐẦU RA (Trích QĐ 1982/QĐ-TTg Khung trình độ quốc gia Việt Nam)

2.1. Về Kiến thức

Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành bảo vệ thực vật.

- Kiến thức liên ngành có liên quan.
- Kiến thức chung về quản trị và quản lý.

2.2. Về Kỹ năng

- Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học;
- Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác.
- Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động liên quan đến bảo vệ thực vật.
- Kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp.
- Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam

2.3. Về mức tự chủ và trách nhiệm

- Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng.
- Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác.
- Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.
- Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn liên quan đến bảo vệ thực vật.



3. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

3.1. Khái quát chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ gồm ba phần: kiến thức chung, kiến thức cơ sở và chuyên ngành, Luận văn thạc sĩ. Tổng số tín chỉ tích lũy phải đạt, tối thiểu 60 tín chỉ:

- **Phần kiến thức chung (5 tín chỉ)**
 - Triết học (3 tín chỉ)
 - Phương pháp luận nghiên cứu khoa học (2 tín chỉ)
- **Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành (40 tín chỉ)**
 - Học phần bắt buộc (22 tín chỉ)
 - Học phần tự chọn (tối thiểu đạt 18 tín chỉ)
- **Luận văn thạc sĩ (15 tín chỉ)**

3.2. Điều kiện tốt nghiệp

- Tích lũy đầy đủ số tín chỉ theo yêu cầu, Chứng chỉ Anh văn qui định;
- Hoàn tất luận văn thạc sĩ và bảo vệ thành công trước Hội đồng đánh giá luận văn với kết quả tối thiểu là đạt điểm 5.5/10.

3.3. Danh mục các học phần trong chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo

STT	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ (LT,TH)	Thời điểm học
I		PHẦN KIẾN THỨC CHUNG	(5)	
1	PHIL800	Triết học (Philosophy)	3 (3, 0)	HK1
2	REME801	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học (Research methodology)	2 (2, 0)	HK1
II		HỌC PHẦN BẮT BUỘC	(22)	
1	CRSC806	Thống kê sinh học ứng dụng (Applied biostatistics)	3 (2, 1)	HK1
2	PLPT818	Sinh thái côn trùng (Insect ecology)	2 (2, 0)	HK1
3	PLPT831	Dịch hại có nguồn gốc từ đất (Soil-born pests)	3 (2, 1)	HK1
4	PLPT836	Tương tác ký sinh – ký chủ (Host-parasite interactions)	2 (2, 0)	HK1
5	PLPT821	Nấm bệnh hại cây trồng (Plant fungal diseases)	3 (2, 1)	HK1
6	PLPT822	Tuyến trùng hại cây trồng (Plant nematological diseases)	2 (2, 0)	HK1
7	PLPT826	Ví khuẩn và vi rút hại cây trồng (Plant bacterial and viral diseases)	3 (2, 1)	HK1
8	THES896	Seminar chuyên ngành 1 (Báo vệ đề cương) (Proposal defense)	2 (2, 0)	HK1
9	THES897	Seminar chuyên ngành 2 (Báo cáo kết quả cơ sở) (Internal thesis defense)	2 (2, 0)	
III		HỌC PHẦN TỰ CHỌN (Đạt tối thiểu 18 tín chỉ)	(18/37)	
1	CRSC802	Sinh lý cây trồng ứng dụng (Applied crop physiology)	2 (2, 0)	HK2
2	CRSC804	Sản xuất cây trồng (Crop production)	2 (2, 0)	HK2
3	PLPT839	Ví sinh vật có lợi cho nông nghiệp bền vững (Beneficial microbes for sustainable agriculture)	3 (2, 1)	HK2
4	PLPT824	Quản lý dịch hại sau thu hoạch (Post-harvest pest management)	2 (2, 0)	HK2
5	PLPT825	Đấu tranh sinh học (Biological control)	2 (2, 0)	HK2
6	CRSC809	Hệ sinh thái nông nghiệp (Ecology in agriculture system)	2 (2, 0)	HK2

7	CRSC803	Dinh dưỡng cây trồng (Plant nutrients)	3 (3, 0)	HK2
8	PLPT823	Cơ sở tính đề kháng cây trồng (Plant resistant to biotic stress)	2 (2, 0)	HK2
9	PLPT827	Độc chất thuốc bảo vệ thực vật (Pesticide toxicology)	2 (2, 0)	HK2
10	PLPT828	Sinh học phân tử trong bảo vệ thực vật (Biomolecular in plant protection)	2 (2, 0)	HK2
11	PLPT829	Đa dạng sinh học côn trùng nông nghiệp (Agro-insect biodiversity)	2 (2, 0)	HK2
12	PLPT830	Chiến lược quản lý dịch hại tổng hợp (Strategies of integrated pest management)	2 (2, 0)	HK2
13	PLPT834	Chiến lược quản lý cỏ dại tổng hợp (Strategy of weed Integrated management)	2 (2, 0)	HK2
14	PLPT840	Tương tác cây trồng – cỏ dại (Weed-crop interactions)	2 (2, 0)	HK2
15	PLPT842	Bảo vệ cây trồng trong canh tác hữu cơ (Crop protection in organic farming)	2 (2, 0)	HK2
16	PLPT845	Cơ chế hành vi côn trùng (Insect behavior mechanisms)	2 (2, 0)	HK2
17	AECO825	Quản lý chuỗi cung ứng nông sản (Agricultural products supply chains management)	3 (3, 0)	HK2
IV	HỌC PHẦN TỐT NGHIỆP		(15)	
1	THES899	Luận văn Tốt nghiệp (Thesis)	15	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2021

